

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 181/2017/TLST- HNGĐ, ngày 13 tháng 11 năm 2017 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện T, tỉnh B.

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Khắc T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn T, xã S, huyện T, tỉnh B.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2017.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Khắc T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Khắc T đều thoả thuận tự nguyện ly hôn.

- *Về con chung:* Công nhận sự thoả thuận của chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Khắc T về việc giao con chung là cháu Nguyễn Trà M, sinh ngày 22/9/2013 cho chị Nguyễn Thị H chăm sóc và nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Khắc T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị H mỗi tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), kể từ tháng 12/2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, tài sản riêng và công nợ:* Không có.

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2012/01143 ngày 13/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- THADS huyện Thuận Thành;
- **UBND xã S;**
- Đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Minh Thu**